

Số: 11/2026/QĐST-VDS
Ngày 15-5-2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – BẮC NINH

- Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Thân Trọng Khôi.

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Lương Bích Hảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/5/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 17/2026/TLST-VDS ngày 23 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp số: 17/2026/QĐST-VDS ngày 08/5/2026.

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 10/9/1968. CCCD số: 024168009738. Nơi cư trú: Thôn G, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh ngày 01/4/1944. CCCD số: 024144002537. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (từ chối tham gia tố tụng, có văn bản xin được vắng mặt tại phiên họp).

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 08/01/1977. CCCD số: 024177012413. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (từ chối tham gia tố tụng, có văn bản xin được vắng mặt tại phiên họp).

3. Chị Dương Thị H1, sinh ngày 01/01/1975. CCCD số: 024175015181. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (từ chối tham gia tố tụng, có văn bản xin được vắng mặt tại phiên họp).

4. Anh Nguyễn Văn T, sinh ngày 19/5/1994. CCCD số: 024094004661. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

5. Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 24/02/1971. CCCD số: 024171013283. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và các tài liệu kèm theo, chị Nguyễn Thị X trình bày: Chị có bố là Nguyễn Văn L, sinh năm 1941 (chết năm 2024), mẹ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1944. Bố mẹ chị sinh được 05 người con là Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 (chết năm 2020). Nguyễn Thị X, sinh năm 1968. Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. Nguyễn Văn N, sinh năm 1974 (chết năm 2026). Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Ngoài ra bố mẹ chị không có người con nuôi nào. Các con của bố mẹ chị khi sinh ra đều khỏe mạnh, riêng có chị Nguyễn Thị L, khi sinh ra khỏe mạnh đến khoảng năm 3 tuổi thì bị ốm, sốt cao bại não trở thành tâm thần mất trí nhớ. Đã phải điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang nhưng không khỏi. Hiện bản thân bị tàn tật, không biết chữ, nói không rõ câu, mọi cử chỉ từ súc ăn cơm, vệ sinh cá nhân đều cần có người trợ giúp, đi chơi không biết về, thường xuyên phải theo dõi trông nom. Bản thân không tự làm được việc gì. Hiện chị L đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng, được hưởng tiền trợ cấp xã hội là 750.000đ/1 tháng.

Gia đình chị muốn làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Nhưng vì chị L là người khuyết tật nặng không biết gì nên không thể ký thủ tục tách thửa đất, đăng ký quyền sử dụng đất được. Nên chị đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tuyên bố chị Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự, để địa phương tạo điều kiện cho gia đình chị làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà có chồng là Nguyễn Văn L, sinh năm 1941 (chết năm 2024), vợ chồng bà sinh được 05 người con là Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 (chết năm 2020). Nguyễn Thị X, sinh năm 1968. Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. Nguyễn Văn N, sinh năm 1974 (chết năm 2026). Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Ngoài ra vợ chồng bà không có người con nuôi nào. Các con của bà khi sinh ra đều khỏe mạnh, riêng có chị Nguyễn Thị L, khi sinh ra khỏe mạnh đến khoảng năm 3 tuổi thì bị ốm, sốt cao bại não trở thành tâm thần mất trí nhớ. Đã phải điều trị tại Bệnh viện Tâm thần tỉnh Bắc Giang nhưng không khỏi. Hiện bản thân bị tàn tật, không biết chữ, nói không rõ câu, mọi cử chỉ từ súc ăn cơm, vệ sinh cá nhân đều cần có người trợ giúp, đi chơi không biết về, thường xuyên phải theo dõi trông nom. Bản thân không tự làm được việc gì. Hiện chị L đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng, được hưởng tiền trợ cấp xã hội của nhà nước.

Gia đình bà muốn làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Nhưng vì chị L là người khuyết tật nặng không biết gì nên không thể ký thủ tục tách thửa đất, đăng ký quyền sử dụng đất được. Nên chị X đã thay mặt gia đình bà làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tuyên bố chị Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự, để địa phương tạo điều kiện cho gia đình bà làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Gia đình bà hoàn toàn đồng ý, không có ý kiến thắc mắc gì. Bà đề nghị Tòa án không đưa bà vào

tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự này, bà từ chối tham gia tố tụng. Nếu Toà án bắt buộc phải đưa bà tham gia tố tụng, bà đề nghị Toà án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt bà, sau đó thông báo kết quả giải quyết cho bà biết. Vì bà tuổi cao, sức yếu, đi lại khó khăn nên bà không thể là người giám hộ hợp pháp cho chị L được. Đề nghị giao các văn bản tố tụng cho cháu Nguyễn Văn T là người nhận thay bà.

2. *Chị Nguyễn Thị H trình bày:* Gia đình chị muốn làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Nhưng vì chị L là người khuyết tật nặng không biết gì nên không thể ký thủ tục tách thửa đất, đăng ký quyền sử dụng đất được. Nên chị X đã thay mặt gia đình chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tuyên bố chị Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự, để địa phương tạo điều kiện cho gia đình chị làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Gia đình chị hoàn toàn đồng ý, không có ý kiến thắc mắc gì. Chị đề nghị Tòa án không đưa chị vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự này, chị từ chối tham gia tố tụng. Nếu Toà án bắt buộc phải đưa chị tham gia tố tụng, chị đề nghị Toà án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt chị, sau đó thông báo kết quả giải quyết cho chị biết.

3. *Chị Dương Thị H1 trình bày:* Chị là vợ anh Nguyễn Văn N, sinh ngày 12/6/1974 (chết ngày 10/3/2026). Vợ chồng chị sinh được hai con là Nguyễn Văn N, sinh ngày 19/10/1993 hiện đang ở cùng chị, Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 09/6/1996, lấy chồng cư trú tại TDP H, Phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh. Gia đình chị hiện đang ăn ở sinh sống cùng mẹ chồng chị là bà Nguyễn Thị M và chị Nguyễn Thị L. Hiện tại bà M vẫn còn minh mẫn, nhưng đã già yếu, đi lại khó khăn. Còn chị L, hiện bản thân bị tàn tật, không biết chữ, nói không rõ câu, mọi cử chỉ từ súc ăn cơm, vệ sinh cá nhân đều cần có người trợ giúp, đi chơi không biết về, thường xuyên phải theo dõi trông nom. Bản thân không tự làm được việc gì. Hiện chị L đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng, được hưởng tiền trợ cấp xã hội là 750.000đ/1 tháng, chị là người trực tiếp chăm nom.

Ngày 04/5/2026 vừa qua đoàn công tác của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc đã về trực tiếp nhà chị thăm khám cho chị L. Xác định hiện tại chị L nói ú ớ, không rõ tiếng, giảm thính lực cả hai tai, không đi học được, không biết chữ, không nhận biết được mặt đồng tiền, không biết tiêu tiền, có thể làm được một số công việc đơn giản trong gia đình khi có người chỉ bảo, sai khiến nhưng chất lượng công việc không cao, thích thì làm không thích thì bỏ, có lúc bỏ nhà đi lang thang gia đình phải đi tìm về, thường xuyên cáu gắt khi không vừa ý, ăn ngủ thất thường, vệ sinh cá nhân kém, không có chồng, sống cùng mẹ già yếu và gia đình em trai (em trai đã chết), giờ sống phụ thuộc vào em dâu và các chị em hỗ trợ, L không có khả năng lao động nuôi sống bản thân, được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng từ nhiều năm nay.

Gia đình chị muốn làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Nhưng vì chị L là người

khuyết tật nặng không biết gì nên không thể ký thủ tục tách thửa đất, đăng ký quyền sử dụng đất được. Nên chị X đã thay mặt gia đình chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tuyên bố chị Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự, để địa phương tạo điều kiện cho gia đình chị làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Gia đình chị hoàn toàn đồng ý, không có ý kiến thắc mắc gì. Chị đề nghị Tòa án không đưa chị vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự này, chị từ chối tham gia tố tụng. Nếu Tòa án bắt buộc phải đưa chị tham gia tố tụng, chị đề nghị Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt chị, sau đó thông báo kết quả giải quyết cho chị biết. Gia đình chị chưa cử ai là người giám hộ cho chị Long. Đề nghị giao các văn bản tố tụng cho cháu Nguyễn Văn T là người nhận thay chị.

4. *Anh Nguyễn Văn T trình bày:* Anh là con bố Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 (chết năm 2020), mẹ Nguyễn Thị M, sinh năm 1966. Bố mẹ anh sinh được 03 người con là Nguyễn Thị T1, sinh năm 1988, Nguyễn Văn T2, sinh năm 1992 và anh là Nguyễn Văn T đang ở cùng mẹ anh.

Gia đình anh muốn làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Nhưng vì bà L là người khuyết tật nặng không biết gì nên không thể ký thủ tục tách thửa đất, đăng ký quyền sử dụng đất được. Nên bà X đã thay mặt gia đình anh làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh tuyên bố bà Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự, để địa phương tạo điều kiện cho gia đình anh làm thủ tục tách thửa đất của gia đình, đăng ký quyền sử dụng đất, cho các thành viên trong gia đình để ổn định cuộc sống. Gia đình anh hoàn toàn đồng ý, không có ý kiến thắc mắc gì.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên họp: Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, người yêu cầu trong suốt quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự và tại phiên họp hôm nay đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp hôm nay chị X, anh T đều có mặt. Bà M, chị H, chị H1, chị L đều vắng mặt. Do vậy đề nghị Thẩm phán, chủ tọa phiên họp tiếp tục tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật. Đề nghị Áp dụng khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự; Điều 35, 39, 149, 361, 370, 371, 372, 376, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 35, 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị X. Tuyên bố bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 24 tháng 02 năm 1971. Số căn cước công dân: 024171013283. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh là người mất năng lực hành vi dân sự. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ đã nộp. Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và Kiểm sát viên tham gia phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, phạm vi yêu cầu, thẩm quyền giải quyết: Tại đơn yêu cầu và những lời trình bày tiếp theo, người yêu cầu chị Nguyễn Thị X thay mặt gia đình có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố em gái chị là chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 24/02/1971. CCCD số: 024171013283. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh là người mất năng lực hành vi dân sự. Như vậy đây là quan hệ pháp luật việc dân sự, phạm vi yêu cầu là đề nghị tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Bắc Ninh, theo quy định tại Điều 27, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục trong quá trình giải quyết việc dân sự. Tại phiên họp hôm nay chị X, anh T đều có mặt. Bà M, chị H, chị H1, chị L đều vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của bà M, chị H, chị H1, chị L không ảnh hưởng gì đến phiên họp giải quyết việc dân sự, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự tiếp tục phiên họp giải quyết việc dân sự theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Vợ chồng ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1941 (chết năm 2024), bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1944. Sinh được 05 người con là Nguyễn Văn M, sinh năm 1966 (chết năm 2020). Nguyễn Thị Xu, sinh năm 1968. Nguyễn Thị L, sinh năm 1971. Nguyễn Văn N, sinh năm 1974 (chết năm 2026) và Nguyễn Thị H, sinh năm 1977. Ngoài ra ông, bà không có người con nuôi nào. Các con của ông Bà khi sinh ra đều khỏe mạnh, riêng có chị Nguyễn Thị L, khi sinh ra khỏe mạnh đến khoảng năm 3 tuổi thì bị ốm, sốt cao bại não trở thành tâm thần mất trí nhớ. Hiện bản thân bị tàn tật, không biết chữ, nói không rõ câu, mọi cử chỉ từ súc ăn cơm, vệ sinh cá nhân đều cần có người trợ giúp, đi chơi không biết về, thường xuyên phải theo dõi trông nom. Bản thân không tự làm được việc gì. Hiện chị L đang được hưởng chế độ người khuyết tật nặng, được hưởng tiền trợ cấp xã hội là 750.000đ/1 tháng. Nay chị X thay mặt gia đình yêu cầu Tòa án tuyên bố chị L là người mất năng lực hành vi dân sự.

[2.2] Tại Biên bản xác minh với Phụ trách điểm trạm y tế Bắc Lũng, đại diện UBND xã Bắc Lũng, đại diện thôn A cũng như lời trình bày của hai người hàng xóm cùng thôn A đều xác định chị L là người khuyết tật nặng.

[2.3] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 75/KLGD ngày 04/5/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía bắc xác định: “1. Nguyễn Thị Long, sinh năm 1971, trú tại thôn An Phú, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có rối loạn cảm xúc, hành vi (F72- Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi).

2. *Hiện tại: Nguyễn Thị L mất năng lực hành vi dân sự.*”. Như vậy xác định được chị Nguyễn Thị X đại diện gia đình yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Nguyễn Thị L là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên, tham gia tại phiên họp hôm này là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị X đã nộp.

[5] Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ Điều 27, 35, 149, 367, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015. Điều 35, 36, 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị X.

Tuyên bố: Chị Nguyễn Thị L, sinh ngày 24/02/1971. CCCD số: 024171013283. Nơi cư trú: Thôn A, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh là người mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị X phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng chị X đã nộp tạm ứng lệ phí, theo biên lai thu số 0003648 ngày 23/4/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Báo cho Người yêu cầu, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4 – Bắc Ninh;
- UBND xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Thân Trọng Khôi